TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **71**/2019/QĐST-DS	*Kế Sách, ngày 23 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 224/2019/TLST-DS, ngày 11 tháng 9 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Trần Thị H**, sinh năm 1956; địa chỉ: ấp A, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

Bị đơn: **Nguyễn Văn A (Nguyễn Hoàng A),** địa chỉ: ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn A (Nguyễn Hoàng A) thừa nhận còn nợ của bà Trần Thị H 02 chỉ vàng 24K (giá vàng ở thời điểm hiện tại được các đương sự thỏa thuận để quy tiền là 4.000.000 đồng/chỉ vàng 24K); hai bên thống nhất phương thức thanh toán nợ như sau:

+ Ngày 15/01/2020, ông A trả bà H 01 chỉ vàng 24K, quy đổi bằng tiền là 4.000.000 đồng;

+ Ngày 15/4/2020, ông A trả bà H 01 chỉ vàng 24K, quy đổi bằng tiền là 4.000.000 đồng;

- Địa điểm giao nhận: tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Án phí hòa giải thành: 200.000 đồng, trong đó: Ông A chịu nộp 100.000 đồng; bà H chịu nộp 100.000 đồng nhưng bà H được miễn án phí trong diện người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV và THA);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách;
- Chi cục Thi hành án DS huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Diệu